CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 20/BHC/2022

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm:

Tên tổ chức:	CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA
Địa chỉ:	SỐ 224, ĐƯỜNG HÀ HUY GIÁP, PHƯỜNG TRẤN BIÊN, THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
Điện thoại:	1800 599 900
E-mail:	info@bhconsumer.com | www.ttcagris.com.vn
Mã số doanh nghiệp	3600495818

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Theo các giấy chứng nhận còn hiệu lực của đơn vị đóng gói sản phẩm đề cập tại mục II.5.4.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **ĐƯỜNG ORGANIC**

2. Thành phần: Đường mía hữu cơ 100 %.

3. Thời hạn sử dụng của sản phẩm: Sử dụng tốt nhất trước 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX) và ngày đóng gói in trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 400g, 800g.
- Chất liệu bao gói giấy: sản phẩm 400g chứa trong túi 3 lớp (OPP//Giấy Kraff//LLDPE), 800g đựng trong hũ nhựa PET hoặc PP và phần nắp được sản xuất từ nhựa PET hoặc PP, HDPE. Đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

5.1 Xuất xứ: Lào

Tên Công ty sản xuất: CÔNG TY TNHH MTV MÍA ĐƯỜNG TTC ATTAPEU

Địa chỉ: Bản Kham Vong Sa, Huyện Phu Vông, Tỉnh Attapeu, Lào

5.2 Thương nhân chịu trách nhiệm nhập khẩu:

Tên Công ty nhập khẩu: CÔNG TY TNHH MÍA ĐƯỜNG TTC ATTAPEU

Địa chỉ: 114 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam

5.3 Thương hiệu thuộc sở hữu của:

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA

Địa chỉ: Số 224, Đường Hà Huy Giáp, Phường Trấn Biên, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam

5.4 Đơn vị đóng gói:

Tên công ty đóng gói : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA

Địa chỉ công ty đóng gói : Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Số giấy chứng nhận FSSC 22000: VN012479 - 4

III. Mẫu nhãn sản phẩm: Đính kèm mẫu nhãn của sản phẩm

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

1. **Kim loại nặng:** QCVN 8-2:2011/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Chì	mg/kg	0.5
2	Hàm lượng Thủy Ngân	mg/kg	0.05
3	Hàm lượng Cadimi	mg/kg	1
4	Hàm lượng Asen	mg/kg	1

2. **Tiêu chuẩn của nhà sản xuất:**

2.1 Chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái và màu sắc: Dạng tinh thể màu vàng sáng đến vàng sậm, các hạt đường ở dạng rời hoặc có sự kết dính nhẹ theo đặc thù của sản phẩm đường Organic.
- Mùi vị: Mùi thơm ngọt đặc trưng, vị ngọt.

2.2 Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1.	Độ Pol	^oZ	≥ 99,1

2.3 Thông tin dinh dưỡng Kcal/100g: Theo công bố của nhà sản xuất

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức quy định
1	Năng lượng	kcal	396
2	Hàm lượng Cacbohydrat	g	99

2.4 Hàm lượng hóa chất không mong muốn:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng SO_2	mg/kg	≤ 8

2.5 Vi sinh:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số VSV hiếu khí	Cfu/10g	200
2	Tổng số bào tử nấm men	Cfu/10g	10
3	Tổng số bào tử nấm mốc	Cfu/10g	10

4 Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp, nơi có nhiệt độ hay độ ẩm cao.

5 Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp hoặc dùng trong chế biến thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Đồng Nai, ngày 01 tháng 10 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

M.S.D.N: 3600492668 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Bùi Thủy Ngân

GIÁM ĐỐC DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

Bùi Thúy Ngân

GIÁM ĐỐC DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HOÀ
M.S.D.N: 3600495818 C.T.C.P
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Duyệt


10 mm
130 mm
10 mm
14 mm
16 mm
190 mm
Cut here
Zipper
Est.
1969
Bien Hoa
Đường
Organic
GMO FREE
Mía không biến đổi gen
USDA
ORGANIC
VN-BIO-149
Non-EU Agriculture
CU864580
M.S.D.N:3600495
CÔNG TY
CỔ PHẦN
HÀNG TIÊU DÙNG
BIÊN HÒA
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
Bùi Thủy Ngân
GIÁM ĐỐC DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
Lựa chọn cho sức khỏe
GIỐNG MÍA NON-GMO
KHÔNG HÓA CHẤT
PHÂN HỮU CƠ
THIÊN ĐỊCH TỰ NHIÊN
LÀM CỎ THỦ CÔNG
KHỐI LƯỢNG TỊNH
400 g

10 mm 130 mm 10 mm

16 mm 14 mm

190 mm

55 NĂM
TỰ HÀO THƯƠNG HIỆU VIỆT

Đường ORGANIC

MỘT THƯƠNG HIỆU CỦA
TTC AgriS

Là một thương hiệu thuộc TTC AgriS, Đường Biên Hòa tự hào mang vị ngọt yêu thương đến gian bếp gia đình Việt suốt hơn 55 năm qua. Lấy cây mía làm nền tảng, Đường Biên Hòa luôn nỗ lực không ngừng để tạo ra các sản phẩm chất lượng cao, phục vụ đa dạng nhu cầu trong chế biến các món ăn, thức uống cũng như đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

Bien Hoa Sugar proudly brings natural sweetness to millions of Vietnamese households for the past 55 years. Each product is an endorsement of our dedication to bring you the pure natural sugar, suitable for various types of food and beverage. Creating delicious healthy dish is now just a spoonful away.

Đường Organic là sản phẩm đường hữu cơ được chứng nhận bởi Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) và Châu Âu (EU). Từ giống mía chọn lọc không biến đổi gen, Đường Organic lựa chọn Attapeu tại Lào - vùng đất nguyên sơ chưa hề bị tác động bởi phân bón hóa chất; cùng với quy trình chăm sóc, thu hoạch, sản xuất và đóng gói nghiêm ngặt, đảm bảo các tiêu chuẩn hữu cơ quốc tế. Mỗi hạt Đường Organic là sự chắt chiu tâm sức và nỗ lực ròng rã tháng năm của Đường Biên Hòa, để mang đến những ngọt ngào tinh khiết nhất cho hàng triệu trẻ em và gia đình Việt Nam. Đường Biên Hòa tự hào tiên phong với dòng sản phẩm Đường Organic

Organic Sugar is the organic sugar product certified by The United States Department of Agriculture (USDA) and Europe (EU). It is made from selected non-GMO sugar cane grown at Attapeu - a pristine land in Laos; together with the strict process of planting, harvesting, manufacturing, and packaging of international organic standards. Each Organic Sugar grain is an endorsement of our dedication and effort to bring the most natural and purest sweetness to millions of Vietnamese children and families. Bien Hoa Sugar is proud to be the pioneer in manufacturing Organic Sugar product.

- **Không dùng mía biến đổi gen**
  GMO-free sugar cane.
- **Không dùng thuốc trừ sâu, mà dùng ong thiên địch**
  Pesticide-free. Use natural practices.
- **Không dùng các loại phân bón hóa học, mà trồng đậu xen canh**
  Chemical fertilizer-free. Intercrop bean plants.

Thương hiệu thuộc sở hữu của/ A brand owned by:
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA
Số 224, Đường Hà Huy Giáp, Phường Trấn Biên, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam
Chứng nhận hữu cơ bởi Control Union/Certified Organic by Control Union
CU 864580

Được sản xuất bởi/Manufactured by:
CÔNG TY TNHH MTV MÍA ĐƯỜNG TTC ATTAPEU
Bản Kham Vong Sa, Huyện Phu Vông, Tỉnh Attapeu, Lào
Chứng nhận hữu cơ bởi Control Union/Certified Organic by Control Union
CU 856683

Nhập khẩu bởi/Imported by:
CÔNG TY TNHH MÍA ĐƯỜNG TTC ATTAPEU
114 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam

Được đóng gói bởi/Packaged by:
CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.
Website: www.ttcagris.com.vn

Xuất xứ: Lào
Made in Laos

HOTLINE 1800 599 900

TỰ HÀO LÀ THÀNH VIÊN
TTC AgriS | LIÊN MINH TÁI CHẾ BAO BÌ VIỆT NAM

THÔNG TIN DINH DƯỠNG (/100 g)
NUTRITION FACTS (/100 g)

Năng lượng - Energy	396 kcal
Carbohydrat - Carbohydrate	99 g

THÀNH PHẦN
INGREDIENTS

Đường mía hữu cơ - Organic cane sugar	100 %

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN
STORAGE INSTRUCTIONS

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.
Store in cool and dry place.
Tránh ánh nắng trực tiếp và nơi có nhiệt độ hay độ ẩm cao.
Keep away from direct sunlight, heat or high moisture.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
USAGE INSTRUCTIONS

Sử dụng trực tiếp hoặc dùng trong chế biến thực phẩm.
Use directly or use in food processing.

THÔNG TIN CẢNH BÁO
WARNINGS

Không sử dụng sản phẩm khi có dấu hiệu hư hỏng.
Do not use the product when it shows signs of damage.

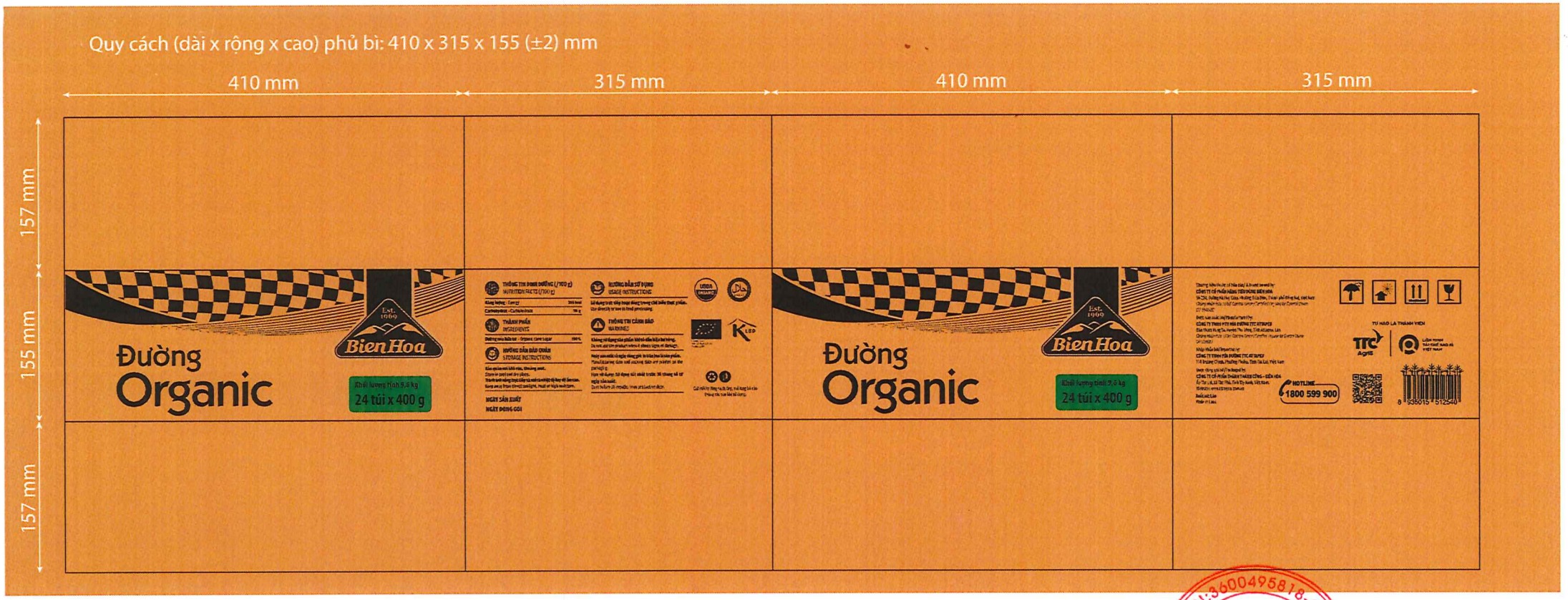
Ngày sản xuất (NSX) và ngày đóng gói in trên bao bì sản phẩm.
Manufacturing date and packing date are printed on the packaging.
Hạn sử dụng: Sử dụng tốt nhất trước 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
Best before 36 months from production date.

20 mm

70 mm

8 935015 513738

Quy cách (dài x rộng x cao) phủ bì: 410 x 315 x 155 (±2) mm

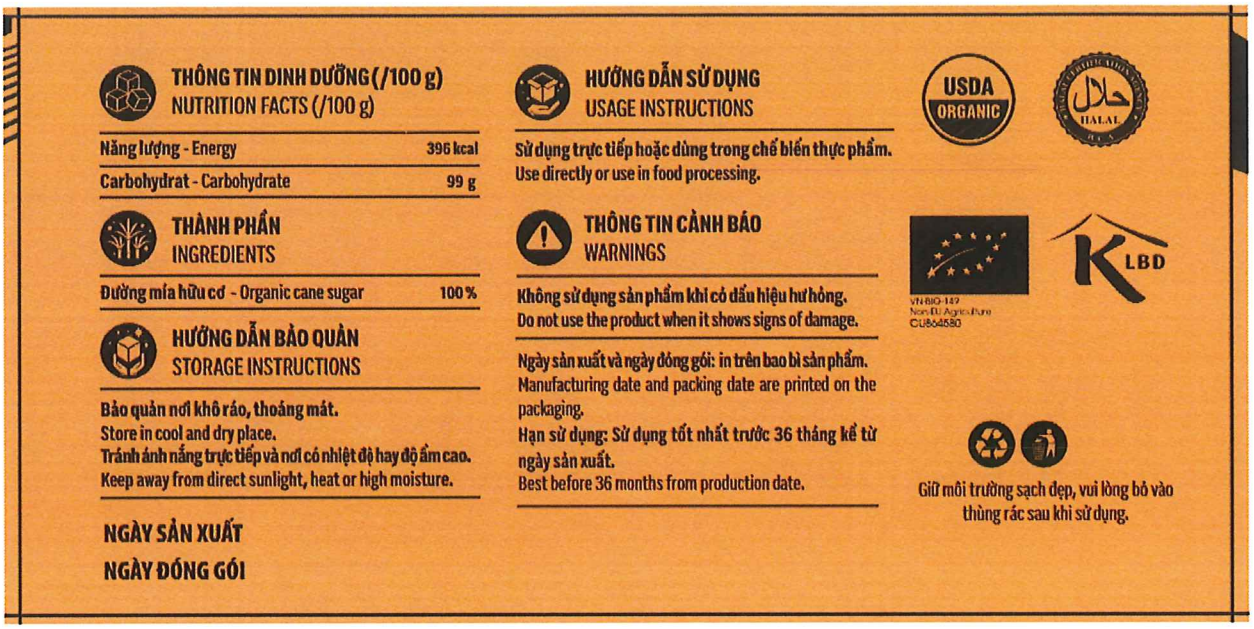


CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA
M.S.D.N: 3600495818-C.T.
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Bùi Thủy Ngân

GIÁM ĐỐC DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

NHÃN THÙNG ĐƯỜNG ORGANIC 400g



THÔNG TIN DINH DƯỠNG (/100 g)
NUTRITION FACTS (/100 g)

Năng lượng - Energy	396 kcal
Carbohydrat - Carbohydrate	99 g

THÀNH PHẦN
INGREDIENTS

Đường mía hữu cơ - Organic cane sugar	100 %

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN
STORAGE INSTRUCTIONS

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.
Store in cool and dry place.
Tránh ánh nắng trực tiếp và nơi có nhiệt độ hay độ ẩm cao.
Keep away from direct sunlight, heat or high moisture.

NGÀY SẢN XUẤT
NGÀY ĐÓNG GÓI

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
USAGE INSTRUCTIONS

Sử dụng trực tiếp hoặc dùng trong chế biến thực phẩm.
Use directly or use in food processing.

THÔNG TIN CẢNH BÁO
WARNINGS

Không sử dụng sản phẩm khi có dấu hiệu hư hỏng.
Do not use the product when it shows signs of damage.

Ngày sản xuất và ngày đóng gói: in trên bao bì sản phẩm.
Manufacturing date and packing date are printed on the packaging.
Hạn sử dụng: Sử dụng tốt nhất trước 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
Best before 36 months from production date.

Giữ môi trường sạch đẹp, vui lòng bỏ vào thùng rác sau khi sử dụng.

Thương hiệu thuộc sở hữu của/ A brand owned by:
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA
Số 224, Đường Hà Huy Giáp, Phường Trấn Biên, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam
Chứng nhận hữu cơ bởi Control Union/Certified Organic by Control Union
CU 864580

Được sản xuất bởi/Manufactured by:
CÔNG TY TNHH MTV MÍA ĐƯỜNG TTC ATTAPEU
Bản Kham Vong Sa, Huyện Phu Vông, Tỉnh Attapeu, Lào
Chứng nhận hữu cơ bởi Control Union/Certified Organic by Control Union
CU 856683

Nhập khẩu bởi/Imported by:
CÔNG TY TNHH MÍA ĐƯỜNG TTC ATTAPEU
114 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam

Được đóng gói bởi/Packaged by:
CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.
Website: www.ttcagris.com.vn

Xuất xứ: Lào
Made in Laos

HOTLINE 1800 599 900

TỰ HÀO LÀ THÀNH VIÊN

LIÊN MINH TÁI CHẾ BAO BÌ VIỆT NAM

8 935015 512540

M.S.D.N: 3600495818-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Bùi Thúy Ngân

GIÁM ĐỐC DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

298mm

292mm

6mm overlap

2.5mm trong suốt

kích thước ghép 146mm

2.5mm

5mm trong suốt

135mm

154mm

14 mm trong suốt



quy định màu xám là trong suốt

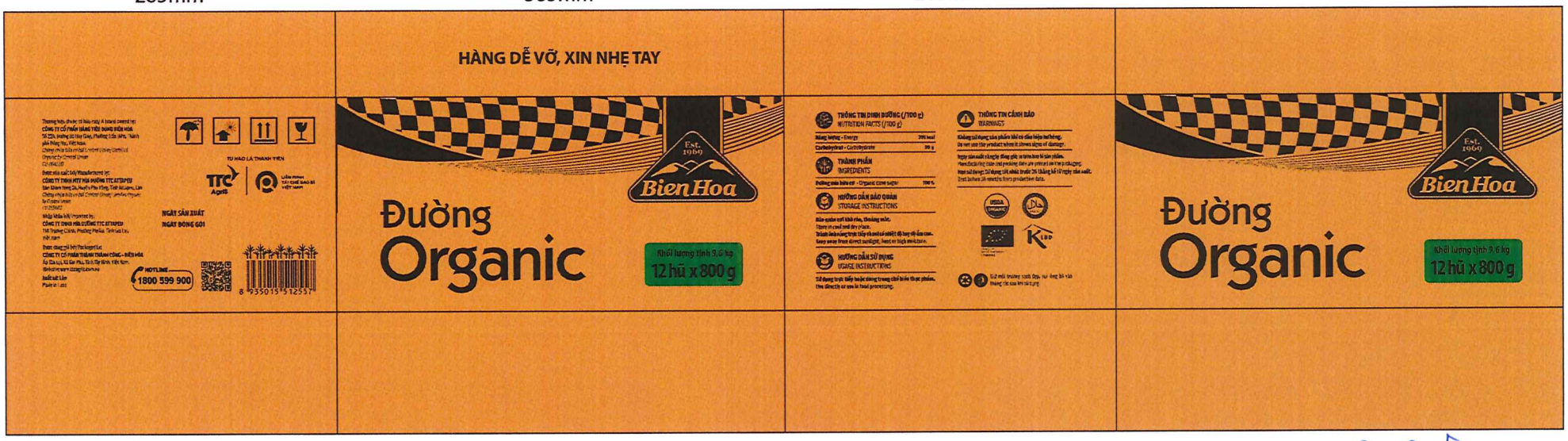
M.S.D.N: 3600495818 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Bùi Thúy Ngân

GIÁM ĐỐC DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

285mm 385mm 285mm 385mm

185mm



Duyệt

M.S.D.N:3600495818-C.T.C
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Bùi Thủy Ngân

GIÁM ĐỐC DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

NHÃN THÙNG ĐƯỜNG ORGANIC 800g

Thương hiệu thuộc sở hữu của/ A brand owned by:
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA
Số 224, Đường Hà Huy Giáp, Phường Trấn Biên, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam
Chứng nhận hữu cơ bởi Control Union/Certified Organic by Control Union
CU 864580

Được sản xuất bởi/Manufactured by:
CÔNG TY TNHH MTV MÍA ĐƯỜNG TTC ATTAPEU
Bản Kham Vong Sa, Huyện Phu Vông, Tỉnh Attapeu, Lào
Chứng nhận hữu cơ bởi Control Union/Certified Organic by Control Union
CU 856683

Nhập khẩu bởi/Imported by:
CÔNG TY TNHH MÍA ĐƯỜNG TTC ATTAPEU
114 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam

Được đóng gói bởi/Packaged by:
CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.
Website: www.ttcagris.com.vn

Xuất xứ: Lào
Made in Laos

TỰ HÀO LÀ THÀNH VIÊN
TTC AgriS | LIÊN MINH TÁI CHẾ BAO BÌ VIỆT NAM

NGÀY SẢN XUẤT
NGÀY ĐÓNG GÓI

HOTLINE 1800 599 900

8 935015 512557

THÔNG TIN DINH DƯỠNG (/100 g)
NUTRITION FACTS (/100 g)

Năng lượng - Energy	396 kcal
Carbohydrat - Carbohydrate	99 g

THÀNH PHẦN
INGREDIENTS

Đường mía hữu cơ - Organic cane sugar	100 %

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN
STORAGE INSTRUCTIONS

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.
Store in cool and dry place.
Tránh ánh nắng trực tiếp và nơi có nhiệt độ hay độ ẩm cao.
Keep away from direct sunlight, heat or high moisture.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
USAGE INSTRUCTIONS

Sử dụng trực tiếp hoặc dùng trong chế biến thực phẩm.
Use directly or use in food processing.

THÔNG TIN CẢNH BÁO
WARNINGS

Không sử dụng sản phẩm khi có dấu hiệu hư hỏng.
Do not use the product when it shows signs of damage.

Ngày sản xuất và ngày đóng gói: in trên bao bì sản phẩm.
Manufacturing date and packing date are printed on the packaging.
Hạn sử dụng: Sử dụng tốt nhất trước 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
Best before 36 months from production date.

USDA ORGANIC | حلال HALAL | KLBD

MV BIO-149
Non-EU Agriculture
CU864580

Giữ môi trường sạch đẹp, vui lòng bỏ vào thùng rác sau khi sử dụng.

M.S.D.N: 3600495818-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Duyệt

Bùi Thúy Ngân
GIÁM ĐỐC DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
M.S.D.N: 3900244389 - C.T.C.P
H. TÂN CHÂU - T. TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
CERTIFICATE
OF COMPLIANCE WITH FOOD SAFETY REGULATIONS

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TÂY NINH
DEPARTMENT OF AGRICULTURE AND ENVIRONMENT
OF TAY NINH PROVINCE

CHỨNG NHẬN/*CERTIFICATION*

Cơ sở/*Establishment*: **CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA**

Mã số đăng ký kinh doanh/ *Registration number*: **3900244389**

Địa chỉ/ *Address*: **Xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam (nay là Xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam).**

Điện thoại/ *Tel*: 02763757250

Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất, kinh doanh sản phẩm:
Has been found to be in compliance with food safety regulations for following products:

Đường phèn, đường thanh, đường organic, đường trộn.

Số cấp/ *Number*: 035/2025/SNNMT-TNI

Có hiệu lực đến ngày *08* tháng 10 năm 2028
Valid until (date/month/year)

Tây Ninh, ngày 08 tháng 10 năm 2025
Tay Ninh, day/month/year

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH TÂY NINH

Võ Minh Thành

Ban hành kèm theo Quyết định số 1091 */QĐ-SNNMT ngày 08 /10/2025*
của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
QUATEST 3®
Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam 64 Le Hong Phong, Dist.5, HCMC, Vietnam

KT3-00183BTP2/1-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

PHIẾU KẾT QUẢ NÀY TỪ SỐ KT3-00183BTP2/1-1 ĐẾN SỐ KT3-00183BTP2/1-3 NGÀY 07/03/2022 ĐƯỢC TÁCH RA TỪ PHIẾU KẾT QUẢ SỐ KT3-00183BTP2 NGÀY 24/01/2022 THEO YÊU CẦU KHÁCH HÀNG NGÀY 01/03/2022

THIS TEST REPORT FROM NO KT3-00183BTP2/1-1 TO KT3-00183BTP2/1-3 DATE 07/03/2022 WAS SEPARATED FROM TEST REPORT NO KT3-00183BTP2 DATE 24/01/2022 ACCORDING TO CUSTOMER'S REQUEST DATE 01/03/2022

1. Tên mẫu *Name of sample*	: **ĐƯỜNG ORGANIC**
2. Mô tả mẫu *Sample description*	: Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.* Xem hình chụp của mẫu trang 05/05. *See the photograph of sample page 05/05.*
3. Số lượng mẫu *Quantity*	: 01
4. Ngày nhận mẫu *Date of receiving*	: 13/01/2022
5. Thời gian thử nghiệm *Testing duration*	: 14/01/2022 - 24/01/2022
6. Nơi gửi mẫu *Customer*	: **CÔNG TY CP HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA** **KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, Biên Hoà, Đồng Nai**
7. Kết quả thử nghiệm *Test results*	: Xem trang / *See page* 02-04/05

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report .

KT3-00183BTP2/1-1 **PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** 07/03/2022
TEST REPORT Page 02/05

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

7. Kết quả thử nghiệm : *Test results*

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo *Limit of Detection/ Range of measurement*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1. Cảm quan/ *Sensory test*	QTTN/KT3 234 : 2019	-	
• Trạng thái bên ngoài/ *State*			Tinh thể màu vàng nâu đến nâu, kích thước tương đối đồng đều, tơi khô, không vón cục/ *Brownish yellow to brown crystals, equal size, dry, no curdle*
• Màu sắc / *Colour*			Tinh thể màu vàng nâu đến nâu, khi pha vào nước cất cho dung dịch tương đối trong *Brownish yellow to brown crystals, relative clear solution when adder water*
• Mùi vị / *Odour & taste*			Tinh thể đường hoặc dung dịch đường trong nước có vị ngọt, không có mùi vị lạ/ *Crystal sugar or solution of sugar in water have sweet taste, free from foreign odor & taste*
7.2. Hàm lượng sacaroza tính theo khối lượng, % *Sucrose content (m/m)*	GS1/2/3/9-1 (2011) ICUMSA	-	99,6

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report .

KT3-00183BTP2/1-1 **PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** 07/03/2022
TEST REPORT

7. Kết quả thử nghiệm : *Test results*

Tên chỉ tiêu *Characteristic*		Phương pháp thử *Test method*	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo *Limit of Detection/ Range of measurement*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.3. Hàm lượng chì, *Lead content*	mg/kg	QTTN/KT3 098 : 2016 (Ref: AOAC 2016 (999.11))	$3,00 \times 10^{-2}$	Không phát hiện *Not detected*
7.4. Hàm lượng thủy ngân, *Mercury content*	mg/kg	QTTN/KT3 064 : 2016 (Ref: AOAC 2016 (971.21))	$1,50 \times 10^{-2}$	Không phát hiện *Not detected*
7.5. Hàm lượng cadimi, *Cadmium content*	mg/kg	QTTN/KT3 098 : 2016 (Ref: AOAC 2016 (999.11))	$3,00 \times 10^{-2}$	Không phát hiện *Not detected*
7.6. Hàm lượng asen tổng số, *Total arsenic content*	mg/kg	TCVN 8427 : 2010	$1,00 \times 10^{-2}$	Không phát hiện *Not detected*
7.7. Hàm lượng aflatoxin B1, *Aflatoxin B1 content*	µg/kg	TCVN 7596 : 2007	0,75	Không phát hiện *Not detected*
7.8. Hàm lượng aflatoxin, *Aflatoxin content*	µg/kg	TCVN 7596 : 2007		
• B1			0,75	Không phát hiện *Not detected*
• B2			0,75	Không phát hiện *Not detected*
• G1			0,75	Không phát hiện *Not detected*
• G2			0,75	Không phát hiện *Not detected*
7.9. Năng lượng/ *Calories*		QTTN/ KT3 024 : 2018	-	
• kcal/100 g				400
7.10. Hàm lượng carbohydrate, *Carbohydrate content*	g/100 g	U.S. FDA 21 CFR 101.9	-	100

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report .

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam 463 Ham Nghi, Dist.5, HCMC, Vietnam

KT3-00183BTP2/1-1 **PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** 07/03/2022
TEST REPORT

7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo *Limit of Detection/ Range of measurement*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.11. Hàm lượng béo, g/100 g *Fat content*	QTTN/KT3 139 : 2016 (Ref: FAO FNP 14/8 (p.10)- 1986)	0,1	Không phát hiện *Not detected*
7.12. Hàm lượng protein, g/100 g *Protein content*	QTTN/KT3 140 : 2016 (Ref: FAO FNP 14/7 (p.221)- 1986) Kjeldahl method	0,1	Không phát hiện *Not detected*

Ghi chú/*Notice*: Hàm lượng protein/ *Protein* = 6,25 x Hàm lượng nitơ tổng/ *Nitrogen*

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report .

KT3-00183BTP2/1-1 **PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** 07/03/2022
TEST REPORT Page 05/05



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
   Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
   The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
   Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report .

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam 64 Le Hong Phong, Dist.5, HCMC, Vietnam

KT3-00183BTP2/1-3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

07/03/2022

PHIẾU KẾT QUẢ NÀY TỪ SỐ KT3-00183BTP2/1-1 ĐẾN SỐ KT3-00183BTP2/1-3 NGÀY 07/03/2022 ĐƯỢC TÁCH RA TỪ PHIẾU KẾT QUẢ SỐ KT3-00183BTP2 NGÀY 24/01/2022 THEO YÊU CẦU KHÁCH HÀNG NGÀY 01/03/2022

THIS TEST REPORT FROM NO KT3-00183BTP2/1-1 TO KT3-00183BTP2/1-3 DATE 07/03/2022 WAS SEPARATED FROM TEST REPORT NO KT3-00183BTP2 DATE 24/01/2022 ACCORDING TO CUSTOMER'S REQUEST DATE 01/03/2022

1. Tên mẫu *Name of sample* : **ĐƯỜNG ORGANIC**
2. Mô tả mẫu *Sample description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.* Xem hình chụp của mẫu trang 03/03. *See the photograph of sample page 03/03.*
3. Số lượng mẫu *Quantity* : 01
4. Ngày nhận mẫu *Date of receiving* : 13/01/2022
5. Thời gian thử nghiệm *Testing duration* : 14/01/2022 - 24/01/2022
6. Nơi gửi mẫu *Customer* : **CÔNG TY CP HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA**
   KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, Biên Hoà, Đồng Nai
7. Kết quả thử nghiệm *Test results* : Xem trang / *See page* 02/03

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ★ TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3 ★ TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG

Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
   Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
   The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
   Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report .

KT3-00183BTP2/1-3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo *Limit of Detection/ Range of measurement*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1. Thử nghiệm GMO/ GMO Testing Phát hiện DNA thực vật dựa vào gen trnL (tRNA – Leu gene) *Detection of plant DNA based on trnL gene* (tRNA – Leu gene)	QTTN/KT3 133 : 2016 Real time PCR	10 copies	Không phát hiện *Not detected*

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report .

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam 1 Ta Quang Buu, Hiệp Phong, Dist.5, HCMC, Vietnam

KT3-00183BTP2/1-3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

07/03/2022



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report .